

(Lần CV Cục)

**TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP
CỤC KIỂM LÂM**

Số: 748/KL-ĐT

V/v báo cáo toàn diện công tác quản lý
gây nuôi động vật hoang dã

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2016

Kính gửi: Chi cục Kiểm lâm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thời gian vừa qua, công tác quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản nói chung, công tác quản lý gây nuôi động vật hoang dã nói riêng nhận được sự quan tâm của các cấp, các ngành và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Theo đó tình hình khai thác, vận chuyển, mua bán các loài động vật có chiều hướng giảm về số vụ, nhưng vẫn tiếp tục có diễn biến phức tạp; công tác quản lý gây nuôi động vật hoang dã còn bộc lộ một số tồn tại gây dư luận không tốt, thậm chí có phản ánh cho rằng công tác quản lý gây nuôi động vật hoang dã ở nước ta hiện nay còn bộc lộ yếu kém và tiêu cực.

Thực hiện sự chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Tổng cục Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm đề nghị Chi cục Kiểm lâm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo toàn diện về công tác quản lý gây nuôi động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh, thành phố từ năm 2014-2016, với những nội dung cơ bản như sau:

1. Tổng số trại nuôi, loài nuôi, diễn biến số lượng loài nuôi, tổng số lao động được tạo ra từ việc gây nuôi động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh, thành phố qua các năm 2014, 2015, 2016 (mẫu biểu kèm theo).

2. Công tác quản lý cấp giấy chứng nhận trại nuôi; số giấy được cấp; số giấy thu hồi; số trại nuôi chưa được cấp giấy qua từng năm 2014, 2015, 2016; đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về cấp giấy chứng nhận trại nuôi.

3. Việc thực hiện quy định về hồ sơ lâm sản của chủ cơ sở gây nuôi động vật hoang dã: nguồn gốc lâm sản nhập trại; việc lập sổ, ghi chép vào sổ nhập xuất lâm sản; việc lưu giữ hồ sơ lâm sản nhập vào, xuất ra; thực hiện báo cáo của chủ trại nuôi theo quy định.

4. Công tác quản lý đối với trại nuôi thuộc trách nhiệm của Chi cục Kiểm lâm: công tác kiểm tra, xác nhận đối với động vật nhập trại; công tác kiểm tra giám sát động vật sinh sản, động vật chết trong quá trình gây nuôi; công tác kiểm tra, xác nhận đối với động vật xuất ra; công tác quản lý, lưu giữ hồ sơ lâm sản...

5. Công tác kiểm tra, thanh tra đối với các cơ sở trại nuôi qua các năm 2014, 2015, 2016: số cuộc kiểm tra, thanh tra; số vụ sai phạm được phát hiện và xử lý (hành chính, hình sự); tang vật tịch thu.

6. Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý gây nuôi động vật hoang dã bị phát hiện, xử lý: hành chính; hình sự; kỷ luật (nếu có).

7. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 20/2/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các biện pháp kiểm soát, bảo tồn các loài động vật hoang dã nguy cấp, quý hiếm; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 17/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách phòng ngừa, đấu tranh với hành vi xâm hại các loài động vật hoang dã trái pháp luật.

8. Trong giai đoạn từ năm 2014 đến nay có tổ chức, cá nhân nào đến làm việc hoặc gửi văn bản đến Chi cục Kiểm lâm để tham vấn về quan điểm có hay không nên cho phép gây nuôi động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm vì mục đích thương mại hay không; quan điểm của Chi cục Kiểm lâm về vấn đề này như thế nào, tại sao?

9. Đề xuất, kiến nghị.

Công tác quản lý gây nuôi động vật hoang dã nhận được sự quan tâm đặc biệt của dư luận trong nước cũng như quốc tế, vì vậy để đánh giá đúng tình hình công tác quản lý gây nuôi động vật hoang dã ở nước ta hiện nay, làm cơ sở kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xem xét điều chỉnh các chính sách phù hợp, Cục Kiểm lâm đề nghị Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiến hành rà soát, tổng hợp báo cáo gửi về Cục Kiểm lâm trước ngày 15/12/2016 và qua địa chỉ email: trienkl2010@gmail.com.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT, TCT Hà Công Tuấn (để báo cáo);
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, ĐT (68b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đỗ Trọng Kim

BIỂU THỐNG KÊ TRẠI/ CƠ SỞ, LOÀI NUÔI, SỐ LƯỢNG CÁ THỂ ĐỘNG VẬT RỪNG TỈNH/TP.... NĂM
(Ban hành kèm theo văn bản số 748/KL-ĐT ngày 05 /12/2016 của Cục Kiểm lâm)

T T	Tên, địa chỉ tổ chức/cá nhân sở hữu	Số cơ sở gây nuôi sinh trưởng, nuôi sinh sản các loài động vật				Tên loài và số lượng nhập, xuất, sinh, chết nuôi động vật hoang dã thông thường								Tên loài và số lượng nhập, xuất, sinh, chết nuôi động vật hoang dã nguy cấp quý hiếm							
		Cơ sở có đăng ký	Cơ sở đang hoạt động	Số lần VP trong năm	Số lao động trong cơ sở	Tên phổ thông	Tên khoa học	SL cá thể đầu kỳ	SL cá thể nhập trong kỳ	SL cá thể sinh trong kỳ	SL cá thể chết trong kỳ	SL cá thể xuất trong kỳ	SL cá thể cuối kỳ	Tên phổ thông	Tên khoa học	SL cá thể đầu kỳ	SL cá thể nhập trong kỳ	SL cá thể sinh trong kỳ	SL cá thể chết trong kỳ	SL cá thể xuất trong kỳ	SL cá thể cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	Cộng toàn tỉnh																				
A	Huyện																				
I	Xã																				
1	Nguyễn Văn A	1				Loài 1															
						Loài 2															
2	Nguyễn Văn B																				
...																					
B	Huyện																				
I	Xã																				

Ghi chú: - Hàng tỉnh và huyện cộng tổng số cơ sở có đăng ký, cơ sở đang hoạt động; ghi tổng lần vi phạm trong tỉnh và huyện; cột tên phổ thông và tên khoa học cộng tổng số loài nuôi; cộng tổng số lượng tồn đầu kỳ (01/01/201..), nhập, xuất, sinh, chết trong kỳ và tồn cuối kỳ (tính đến ngày 10/11/2016);
 - Cột số 3, có đăng ký ghi số 1, không có đăng ký ghi 0 (chỉ ghi một lần ngang hàng với tên của tổ chức/cá nhân);
 - Cột số 4, đang hoạt động ghi số 1, tạm dừng hoặc giải thể ghi số 0 (chỉ ghi một lần ngang hàng với tên của tổ chức/cá nhân);
 - Cột số 5 ghi tổng số lần vi phạm trong kỳ nếu có (chỉ ghi một lần ngang hàng với tên của tổ chức/cá nhân).

NGƯỜI LẬP BIỂU

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ